



Trung bình

## X0600 S3

Giày an toàn, đế chống trượt cho ngành công nghiệp thực phẩm

The Safety Jogger X0600 is a low-cut safety shoe ideal for high-humidity industries. It provides superior protection and comfort with water and oil resistance, steel toecap, and midsole. Enjoy pain relief, cool dry feet, and reliable grip.

Những vật liệu cao cấp hơn	Da Nappa Action
lớp lót bên trong	Cambrella
giường đỡ chân	đế xốp SJ
đế giữa	Thép
đế ngoài	PU / PU
Đứng đầu	Thép
Loại	S3 / SRC
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.585 kg
tiêu chuẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2011



BLK



### Chống dầu & nhiên liệu

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



### Đế giữa bằng thép

Đế giữa bằng thép chống đâm thủng được làm bằng thép không gỉ hoặc thép phủ và ngăn các vật sắc nhọn xâm nhập từ đế ngoài.



### Mặt trên chống nước (WRU)

Ngăn chặn sự xâm nhập của nước nếu không tiếp xúc lâu dài với một lượng lớn.



### S3

Giày bảo hộ lao động S3 thích hợp làm việc trong môi trường có độ ẩm cao và nơi có dầu hoặc hydrocacbon. Những đôi giày này cũng bảo vệ chống lại nguy cơ thủng đế và nghiền nát bàn chân.



### SRC

Để chống trượt là một trong những tính năng quan trọng nhất của giày an toàn và giày bảo hộ lao động. Để chống trượt SRC vượt qua cả bài kiểm tra trượt SRA và SRB, chúng được kiểm tra trên cả bề mặt thép và gốm.



### Mũi thép

Giá đỡ bằng kim loại chắc chắn để bảo vệ chân người đeo khỏi các vật thể lăn hoặc rơi.

## Công nghiệp:

lĩnh vực ô tô, phục vụ ăn uống, Làm sạch, Xây dựng, Thực phẩm & Đồ uống, hậu cần, Ngành công nghiệp

## Môi trường:

môi trường khô, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

## Các tính năng nổi bật:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả	EN ISO 20345
<b>Nhiệm vụ trọng tải cao</b> <b>Da Nappa Action</b> <b>Chỉ số</b>			
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	1.0	? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	18.2	? 15
<b>Lớp lót bên trong</b> <b>Cambrella</b>			
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	95.9	? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm <sup>2</sup>	480	? 20
<b>Chỉ số chống trượt</b> <b>Chỉ số SJ</b>			
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	25600/12800	25600/12800
<b>Chỉ số ngoài</b> <b>PU / PU</b>			
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	81.9	? 150
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: gót chân	ma sát	0.35	? 0.28
Chống trơn trượt của đế ngoài SRA: Phẳng	ma sát	0.35	? 0.32
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: gót chân	ma sát	0.14	? 0.13
Chống trơn trượt của đế ngoài SRB: phẳng	ma sát	0.18	? 0.18
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	26.2	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	28	? 20
<b>Chỉ số thép</b>			
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 100J)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A	N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hồ sau khi va chạm 200J)	mm	15.0	? 14
Nắp mũi chống nén (khe hở sau khi nén 15kN)	mm	16.0	? 14

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.